

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
CÔNG TY TNHH MTV  
XỔ SỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 69/XS-KT

Hải Phòng, ngày 23 tháng 3 năm 2018

V/v đề nghị công bố thông tin

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Cục phát triển doanh nghiệp;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng.

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về việc công bố thông tin của doanh nghiệp Nhà nước;

Thực hiện Công văn số 963/KHĐT-DNKTTTTN ngày 23/5/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng về việc đề nghị thực hiện công bố thông tin hoạt động của Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Công ty TNHH MTV Xổ số Hải Phòng đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng công bố thông tin Báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng năm 2017 của đơn vị.

*(Xin gửi kèm Báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp)*

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu: VT, KT.

KT TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY  
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN  
MỘT THÀNH VIÊN  
XỔ SỐ  
HẢI PHÒNG  
QUẬN NGŨ QUYỀN, TP. HẢI PHÒNG  
Vu Nguyên Khánh

Hải Phòng, ngày 23 tháng 3 năm 2018

**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG  
CỦA DOANH NGHIỆP**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP  
ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)*

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Đối với người lao động: Tiền lương của người lao động được hưởng theo nguyên tắc làm công việc gì hưởng lương theo công việc đó, giữ chức vụ gì hưởng lương và phụ cấp chức vụ đó gắn với kết quả.

Tiền thưởng của người lao động để thưởng cuối năm hoặc đột xuất trên cơ sở năng suất lao động và thành tích công tác của tập thể, cá nhân.

- Đối với người quản lý doanh nghiệp: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

b) Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động được xác định trên cơ sở số lao động kế hoạch và mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với các chỉ tiêu thực hiện của năm trước liền kề theo quy định tại Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty chuyên trách và mức tiền lương bình quân kế hoạch (tính theo tháng) của người quản lý chuyên trách gắn với năng suất lao động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của công ty theo quy định tại Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Quỹ thù lao kế hoạch được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty không chuyên trách, thời gian làm việc, mức tiền lương kế hoạch của người quản lý công ty chuyên trách và tỷ lệ thù lao do công ty xác định.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Đối với người lao động: Tiền lương của người lao động được hưởng theo nguyên tắc làm công việc gì hưởng lương theo công việc đó, giữ chức vụ gì hưởng lương và phụ cấp chức vụ đó gắn với kết quả.

Tiền thưởng của người lao động để thưởng cuối năm hoặc đột xuất trên cơ sở năng suất lao động và thành tích công tác của tập thể, cá nhân.

- Đối với người quản lý doanh nghiệp: Thực hiện theo Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

## 2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

### BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018

Số TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017		Năm báo cáo 2018
			K. hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>I Hạng công ty được xếp</b>			II		
<b>II Tiền lương của lao động</b>					
1	Lao động	Người	84	83	83
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	8.022	7.560	7.702
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	8.086	7.530	7.671
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Tr.đồng			
5	Thu nhập bình quân	1.000đ/tháng	8.022	7.560	7.702
<b>III Tiền lương của người quản lý</b>					
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	4	4	4
2	Mức lương cơ bản bình quân	Tr. đồng/tháng	21,5	21,5	21,5
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	1.445	1.445	1.445
4	Mức tiền lương bình quân	Tr.đồng/tháng	30,1	30,1	30,1
5	Quỹ tiền thưởng	Tr.đồng			
6	Tiền thưởng, thu nhập	Tr.đồng			
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Tr.đồng/tháng	30,1	30,1	30,1

#### Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT, KT.

